

Slot1 – Tổng quan

1. Ứng dụng di động

- Phần mềm chạy trên các thiết bị di động (smart phone, tablet,...)

- Tương tác người dùng qua:

+Màn hình cảm ứng

+Camera

+GPS

+Notification

....

Zalo, facebook, shopee, grap

2. Cách phát triển

1. Truyền thống (Native App)

Nền tảng: Android, IOS

Ngôn ngữ: Java/Kotlin; Swift/objective-C

Ưu điểm: hiệu năng cao, tương tác tốt với phần cứng

Nhược điểm: Tốn thời gian phát triển

2. Hibrid App (webview)

Cordova, Ionic,...

App = web chạy trong webview (chậm)

3. Crossplatform:

Viết 1 codebase => chạy trên nhiều nền tảng

Flutter (Google)

React Native (Facebook)

Xamarin (Microsoft)

=====

Tại sao chọn React Native???

- Tiết kiệm chi phí
- Tát sử dụng codebase
- Dễ tuyển dev (JS phổ biến)
- Cộng đồng lớn
- Hỗ trợ của facebook

=====

React Native là gì???

Là framework để:

- Viết ứng dụng di động bằng Javascript, sinh ra UI native thật (không phải webview)

-

React JS là web: div, p, css, dom

(react native không phải là web) => react native không dùng div, p, css, DOM, mà nó dùng
<View><Text>StyleSheet, Native UI

=====

Kiến trúc:

1-JavaScript Code => 2 Javascript Bridge => 3 Native Components (Android/IOS)

=====

Tầng 1: Javascript Code:

Code bạn viết (Component, State, Logic,...)

Tầng 2: Trung gian giao tiếp

JS → Native và ngược lại

=> tầng trung gian làm cho ứng dụng chậm hơn so với ứng dụng viết bằng Java/Kotlin

Tầng 3 (Native Layer)

Androd: View, TextView

IOS: UIView, UILabel

=====

Ứng dụng React Native = Tập hợp của các component

Ví dụ:

Ứng dụng gồm

Header

ProductList

 ProductItem1

 ProductItem2

Footer

=====

React Native chỉ kết nối với Database thông qua API
(nodejs, php, C#, Python, Java); không kết nối trực tiếp

=====

React Native = frontend

API = Backend

MongoDB, MySQL = Database

=====

npx create-expo-app@latest